

Giải vở bài tập Toán 5 bài 63: Chia một số thập phân cho một số tự nhiên

Giải vở bài tập Toán [lớp 5](#) tập 1 trang 78 - Bài 1

Đặt tính rồi tính

$$7,44 : 6$$

$$47,5 : 25$$

$$0,1904 : 8$$

$$0,72 : 9$$

$$20,65 : 35$$

$$3,927 : 11$$

Phương pháp giải

- Chia phần nguyên của số bị chia cho số chia.
- Viết dấu phẩy vào bên phải thương đã tìm trước khi lấy chữ số đầu tiên ở phần thập phân của số bị chia để tiếp tục thực hiện phép chia.
- Tiếp tục chia với từng chữ số ở phần thập phân của số bị chia.

Đáp án và hướng dẫn giải

$$\begin{array}{r} 7,44 \overline{) 6} \\ 14 \overline{) 1,24} \\ 24 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 47,5 \overline{) 25} \\ 225 \overline{) 1,9} \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 0,1904 \overline{) 8} \\ 01 \overline{) 0,0238} \\ 19 \\ 30 \\ 64 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 0,72 \overline{) 9} \\ 07 \overline{) 0,08} \\ 72 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 20,65 \overline{) 35} \\ 206 \overline{) 0,59} \\ 315 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3,927 \overline{) 11} \\ 33 \overline{) 0,357} \\ 62 \\ 77 \\ 0 \end{array}$$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 79 - Bài 2

Tìm x

a) $X \times 5 = 9,5$

b) $42 \times X = 15,12$

Phương pháp giải

x là thừa số chưa biết. Muốn tìm thừa số chưa biết ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $X \times 5 = 9,5$

$$X = 9,5 : 5$$

$$X = 1,9$$

b) $42 \times X = 15,12$

$$X = 15,12 : 42$$

$$X = 0,36$$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 79 - Bài 3

Trong 6 ngày cửa hàng vải Minh Hương đã bán được 342,3m vải. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu mét vải?

Phương pháp giải

Số mét vải trung bình mỗi ngày bán được = số mét vải bán được trong 6 ngày : 6.

Đáp án và hướng dẫn giải

Bài giải

Số mét vải trung bình mỗi ngày của hàng Minh Hương bán được là:

$$432,3 : 6 = 57,05 \text{ (m)}$$

Đáp số: 57,05 m

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 79 - Bài 4

Viết số thích hợp và chỗ chấm

$$\begin{array}{r|l} \text{a) } 6,18 & 38 \\ 238 & 0,16 \\ 10 & \end{array}$$

Thương là 0,16

Số dư là:.....

$$\begin{array}{r|l} \text{b) } 355,12 & 24 \\ 115 & 14,79 \\ 191 & \\ 232 & \\ 16 & \end{array}$$

Thương là:.....

Số dư là:.....

Đáp án và hướng dẫn giải

a, Thương là 0,16

Số dư là: 10

Thương là: 14,79

Số dư là: 16

Tham khảo các dạng Toán lớp 5:

<https://vndoc.com/toan-lop-5>